

Số: 1378/QĐ-UBND

Lâm Đồng, ngày 28 tháng 6 năm 2011

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Chương trình hành động phòng, chống mại dâm  
trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2011 - 2015.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh phòng, chống mại dâm ngày 17/3/2003;

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011 - 2015;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại văn bản số 756/LĐTĐ-TNXH ngày 26/5/2011,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này Chương trình hành động phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2011 - 2015.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Bảo Lộc, Đà Lạt căn cứ Quyết định thi hành. / *Trương Văn Thu*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Quốc gia PC AIDS, MT, MD;
- Bộ LĐ-TBXH (Cục PC TNXH);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Như điều 2;
- Các TV BCD PCTP&TNXH tỉnh;
- Lưu: VT, VX<sub>3</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trương Văn Thu**

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG MẠI DÂM  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LÂM ĐỒNG GIAI ĐOẠN 2011 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1378 /QĐ-UBND  
ngày 28 /6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng).*

**I. PHẠM VI VÀ THỜI GIAN**

1. Phạm vi: Trên địa bàn toàn tỉnh Lâm Đồng.
2. Thời gian: Giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015.

**II. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu chung:

Triển khai đồng bộ các hoạt động phòng ngừa, đấu tranh đẩy lùi tệ nạn mại dâm dưới mọi hình thức; phòng, chống mua bán người vì mục đích mại dâm, bóc lột tình dục, góp phần bảo vệ truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc, danh dự, nhân phẩm của con người, hạnh phúc gia đình, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân, dự phòng lây nhiễm HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục nhằm giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội, xây dựng và phát triển con người Việt Nam.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) 100% xã, phường, thị trấn và 70% người dân trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền bằng hình thức phù hợp về tệ nạn mại dâm, những tác hại của tệ nạn mại dâm, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội nhằm tạo được sự đồng thuận trong phòng, chống mại dâm, có thái độ, hành vi tinh dục lành mạnh, an toàn, phòng ngừa lây nhiễm HIV và các bệnh lây qua đường tình dục;

b) Đấu tranh triệt phá các đường dây, ổ, nhóm hoạt động mại dâm, mại dâm nơi công cộng và xử lý nghiêm minh 100% số vụ việc được phát hiện; phấn đấu giảm đến mức tối thiểu các cơ sở kinh doanh, dịch vụ (khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, vũ trường, karaoke .v.v.) có hoạt động mại dâm trá hình;

c) Triển khai các mô hình hỗ trợ, giảm tổn thương và phòng, chống lây nhiễm HIV, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng; tổ chức chữa trị, tái hòa nhập cộng đồng cho 100% số người bán dâm có hồ sơ quản lý bằng các hình thức phù hợp tại Trung tâm 05 - 06 và tại cộng đồng;

d) Duy trì 85 xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm của giai đoạn 2006 - 2010; phấn đấu đến năm 2015 có 100/148 xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm, giảm 40% số xã, phường, thị trấn trọng điểm về tệ nạn mại dâm, trên 60% số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm;

e) Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm. 100% cán bộ làm công tác này được tập huấn về tổ chức điều hành, phối hợp liên ngành và giám sát, đánh giá công tác phòng, chống mại dâm. Cùng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp, đặc biệt là cấp xã.

### III. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm:

a) Tổ chức các chiến dịch tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phòng, chống mại dâm trên địa bàn;

b) Thiết lập mạng lưới cộng tác viên truyền thông về phòng, chống mại dâm; giáo dục về nếp sống văn minh, tình dục lành mạnh, an toàn dưới nhiều hình thức, biện pháp phù hợp với từng nhóm đối tượng tuyên truyền.

2. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, triệt phá ổ, nhóm mại dâm:

a) Tổ chức khảo sát, điều tra cơ bản về địa bàn, đối tượng tổ chức hoạt động mại dâm để đấu tranh triệt phá các tụ điểm hoạt động mại dâm;

b) Nâng cao năng lực thực thi pháp luật, chuyên môn nghiệp vụ trong phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống mại dâm cho các lực lượng công an, kiểm sát viên, thẩm phán và lực lượng chuyên trách phòng, chống tệ nạn mại dâm;

c) củng cố tổ chức, tăng cường hoạt động của đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm các cấp; nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra các cơ sở kinh doanh, dịch vụ du lịch, lưu trú, vui chơi, giải trí, văn hóa, thương mại dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

3. Xây dựng các mô hình tại cộng đồng nhằm hỗ trợ, giúp đỡ người bán dâm trong phòng, chống HIV/AIDS và tái hòa nhập cộng đồng:

a) Hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng, bảo vệ người chưa thành niên bị cưỡng bức bán dâm và bóc lột tình dục, xây dựng mô hình phòng ngừa, giảm tổn thương, phòng, chống lây nhiễm HIV tại cộng đồng;

b) Triển khai có trọng điểm mô hình hỗ trợ người bán dâm tái hòa nhập cộng đồng, cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý, pháp lý, hỗ trợ khám và điều trị các bệnh lây qua đường tình dục, HIV/AIDS, giáo dục kỹ năng sống và trợ giúp tái hòa nhập cộng đồng cho đối tượng mại dâm.

4. Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm, phòng ngừa giảm thiểu tác hại của tệ nạn mại dâm đối với đời sống xã hội:

a) Hỗ trợ tiếp cận dạy nghề, tìm việc làm cho đối tượng dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm, lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội có liên quan với công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; xây dựng quỹ hỗ trợ xã hội, hỗ trợ vay vốn, học nghề, tìm việc làm cho người bán dâm;

b) Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm, ma túy gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “xây dựng nông thôn mới”.

5. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm:

a) Thực hiện các hoạt động hỗ trợ nâng cao năng lực điều phối và giám sát đánh giá thực hiện chương trình phòng, chống mại dâm cho hệ thống cơ quan có trách nhiệm thực hiện chương trình;

b) Tập huấn, đào tạo nâng cao kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn về phòng, chống tệ nạn mại dâm cho cán bộ các cấp. Kiện toàn bộ máy các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tệ nạn mại dâm và củng cố các đội kiểm tra liên ngành về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

#### **IV. KINH PHÍ**

1. Tổng kinh phí dự kiến thực hiện Chương trình là 9,214 tỷ đồng, gồm:

a) Đề nghị Ngân sách Trung ương hỗ trợ: 4,989 tỷ đồng;

b) Ngân sách tỉnh: 4,225 tỷ đồng (bao gồm kinh phí năm 2011 là 845 triệu đồng theo Quyết định số 2819/QĐ-UBND ngày 08/12/2010 của UBND tỉnh Lâm Đồng).

2. Huy động các nguồn lực xã hội đầu tư, hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động phòng, chống mại dâm tại địa phương

#### **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH**

1. Tăng cường nguồn lực về con người và kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm, ưu tiên cho các huyện, thành phố trọng điểm. Từng bước xã hội hóa công tác phòng, chống mại dâm, huy động sự tham gia của các tổ chức, cộng đồng và các cá nhân trong công tác này, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động hỗ trợ phòng ngừa, giảm hại, giám phân biệt đối xử, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các cấp và trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức trong phòng, chống tệ nạn mại dâm ở cấp xã, phường, thị trấn (Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng Công an). Lấy hiệu quả công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm nói riêng và phòng, chống tệ nạn xã hội nói chung tại địa bàn quản lý làm chỉ tiêu thi đua, đánh giá hàng năm.

3. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành trong phòng, chống mại dâm đảm bảo thực hiện đúng Quyết định số 155/2007/QĐ-TTg ngày 25/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế phối hợp liên ngành phòng, chống mại dâm.

4. Tiếp tục nghiên cứu các mô hình phòng chống mại dâm của các tỉnh trong khu vực và các nước lân cận, áp dụng các mô hình có hiệu quả trong phòng ngừa tệ nạn mại dâm, đặc biệt là việc ngăn chặn và xóa bỏ mại dâm trẻ em.

#### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình; chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các Chương trình hành động phòng, chống mại dâm với phòng, chống AIDS và các hoạt động phòng, chống mua bán người vì mục đích mại dâm.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Là cơ quan thường trực giúp Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh điều hành thực hiện Chương trình;

b) Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Chương trình; hàng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình; theo dõi, chỉ đạo và giám sát triển khai Chương trình;

c) Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức và hướng dẫn thực hiện các biện pháp quản lý, giáo dục, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm;

d) Thành lập tổ công tác liên ngành để giúp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội điều phối các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm trên địa bàn;

e) Định kỳ 6 tháng, hàng năm tổng hợp kết quả thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh, báo cáo Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3. Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng công an các cấp, phối hợp hoạt động phòng, chống mại dâm với phòng, chống tội phạm ma túy và buôn bán phụ nữ, trẻ em; quản lý địa bàn, thống kê và xử lý các vi phạm liên quan đến phòng, chống mại dâm.

4. Sở Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh việc thông tin, tuyên truyền về nếp sống văn minh, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn bao gồm cả việc phòng, chống lây nhiễm HIV, các bệnh lây qua đường tình dục; chính sách pháp luật về phòng, chống mại dâm nhằm tạo sự đồng thuận của xã hội trong công tác này; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm phòng ngừa việc lợi dụng các phương tiện thông tin trong hoạt động mại dâm.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh văn hóa, du lịch, giải trí, ngăn chặn và xử lý các hành vi khiêu dâm, kích dục, lưu hành văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy.

6. Sở Y tế tổ chức thực hiện các quy định về quản lý, điều trị HIV và các bệnh lây truyền qua đường tình dục cho người bán dâm; phối hợp với các ngành chức năng tổ chức thanh tra, kiểm tra điều kiện về y tế của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ bị lợi dụng để hoạt động mại dâm.

7. Sở Tư pháp phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan nghiên cứu soạn thảo, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm.

8. Sở Nội vụ nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành cơ chế, chính sách, biên chế đội ngũ cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách làm công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Tài chính chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí ngân sách địa phương và các nguồn tài chính hợp pháp khác để đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trên địa bàn; hướng dẫn về nội dung chi, mức chi cho công tác phòng, chống mại dâm, chế độ đóng góp của các đối tượng chữa trị, giáo dục đối với Trung tâm 05 - 06 hoặc tại cộng đồng.

10. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các ngành liên quan thống nhất việc quản lý, cấp và thu hồi giấy phép kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự để phòng ngừa tệ nạn mại dâm.

11. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Công Thương chỉ đạo ngành dọc lồng ghép các hoạt động phòng, chống mại dâm vào các hoạt động chuyên môn thường xuyên của ngành.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc:

a) Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Kế hoạch 5 năm và hàng năm về phòng, chống mại dâm trên cơ sở Chương trình này và chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2015 của địa phương;

b) Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm; tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội;

c) Lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm vào các chương trình an sinh xã hội khác của địa phương như xóa đói giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm; phòng, chống ma túy, HIV/AIDS và phòng, chống buôn bán người.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh nâng cao năng lực thực thi pháp luật điều tra, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm cho lực lượng kiểm sát viên, thẩm phán các cấp.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tích cực phối hợp với các sở, ngành liên quan thực hiện tốt Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2011 - 2015. / *maut*

KT. CHỦ TỊCH  
BAN CHỦ TỊCH



Trương Văn Thu